

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày 29-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn San và bà Nguyễn Thị Hồng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đình Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 37/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn H**, sinh ngày 16/01/1999 tại tỉnh Ninh Bình; căn cước số: xxx. Nơi cư trú: Thôn S, xã T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Phạm Thị H; có vợ là Hoàng Thị Minh H2 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 11/08/2025 đến ngày 20/08/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng cho đến nay, có mặt.

2. **Nguyễn Bá N**, sinh ngày 04/05/1996 tại tỉnh Ninh Bình; căn cước số: xxx. Nơi cư trú: Xóm B, xã T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và bà Nguyễn Thị H3; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 11/08/2025 đến ngày 20/08/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng cho đến nay, có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Phạm Minh C, cháu Nguyễn Quỳnh T, chị Nguyễn Thị Khánh V, chị Tạ Thị O, ông Nguyễn Văn C và ông Nguyễn Thanh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H và Nguyễn Bá N quen biết nhau. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/8/2025, N, H, Phạm Minh C, Nguyễn Thị Khánh V, Nguyễn Quỳnh T sinh ngày 11/02/2009 (16 tuổi 05 tháng 29 ngày) và một người phụ nữ tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) cùng đi ăn uống và đi đến quán bar ở khu vực thành phố Hải Dương (cũ) chơi. Khoảng gần 02 giờ ngày 11/8/2025, T rủ cả nhóm về nhà

Trang ở thôn An Nhân Đông, xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng để nghỉ ngơi, cả nhóm đồng ý. T gọi xe taxi để chở tất cả đi. Trên đường đi, H nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng nên đã liên lạc qua ứng dụng Zalo với một người mà H quen ở quán bar để hỏi mua 03 “chỉ” ma túy Ketamine và 01 viên ma túy dạng “keo”. Do không có đủ ma túy nên người bán ma túy chỉ đồng ý bán cho H 03 “chỉ” ma túy Ketamine và nửa viên ma túy dạng “keo” với tổng số tiền là 5.300.000 đồng, H chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Sacombank số: 1601xxx, tên chủ tài khoản: TRAN VAN H đến tài khoản MBBank số: 13111998xxx, tên chủ tài khoản: TA THI O. Trên đường đi, trong xe taxi mọi người ngủ, chỉ có N biết việc H giao dịch mua bán ma túy. Theo chỉ dẫn của người bán ma túy, khi đến khu vực biển báo giao thông đường Nguyễn Văn Linh, phường Tứ Minh, thành phố Hải Phòng, H bảo N xuống xe lấy ma túy. N xuống xe lấy được 01 bọc dán băng dính màu đen rồi lên xe tiếp tục đi cùng cả nhóm. Khi xe đi về đến gần nhà T, cả nhóm xuống xe, T đi vào nhà thì thấy có mẹ T ở nhà nên bảo mọi người ra ngoài thuê nhà nghỉ để nghỉ ngơi. Cả nhóm đi bộ đến nhà nghỉ 372 tại thôn An Nhân Đông, xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng. Trên đường đi, N gỡ phần băng dính màu đen quấn quanh túi ma túy và vứt phần băng dính này đi thì thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 túi nilon bên trong có 01 mảnh viên ma túy dạng “keo” màu xanh. Khi đến nhà nghỉ, N trực tiếp thuê 03 phòng là 501, 502, 503 rồi bảo mọi người cùng vào phòng 502, N bỏ túi ma túy Ketamine và ma túy dạng “keo” ra để trên giường, cả nhóm đều nhìn thấy; N lấy ra 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 Việt Nam đồng (của N) rồi đổ ma túy loại Ketamine ra tờ tiền và dùng 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ (của N) để “xào” ma túy Ketamine. Sau đó, N lấy 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 Việt Nam đồng từ trong ví của H (đang để trên bàn trong phòng) rồi cuộn lại thành ống hút (cả nhóm đều biết, H biết và không phản đối gì). N kẻ 01 đường và sử dụng ma túy Ketamine bằng cách dùng bật lửa hơi nóng ma túy rồi cầm ống hút hít ma túy vào cơ thể qua mũi. N cầm tờ tiền có ma túy ở trên và kẻ đường ma túy để cho H, V, C sử dụng; T tự kẻ đường ma túy để sử dụng, T1 tự cầm tờ tiền có ma túy và tự kẻ đường ma túy để sử dụng. Mỗi người sử dụng được khoảng 02 lượt thì hết số ma túy Ketamine trên tờ tiền 1.000 đồng. Lúc này N nói “Tao cầm ma túy sang phòng 503 để chơi tiếp, ai muốn chơi tiếp thì sang đấy” và giải thích do sợ bị chủ nhà nghỉ phát hiện nên đã chủ động thay đổi địa điểm sử dụng ma túy. H, C, V, T, T1 trong phòng đều nghe thấy và không phản ứng gì. N cầm theo túi ma túy loại Ketamine, 01 mảnh viên ma túy dạng “keo” và 02 tờ tiền 1.000 đồng và 10.000 đồng cùng với chiếc bật lửa để sử dụng ma túy rồi đi cùng V vào phòng 503. Lúc này C và T1 đi sang phòng 501, T và H ở lại phòng 502. T1 về phòng 501 được một lúc thì rời đi, không rõ đi đâu. Vào phòng 503, N đổ ma túy Ketamine ra tờ tiền 1.000 đồng, dùng bật lửa “xào” rồi đưa V sử dụng. V sử dụng xong thì đặt tờ tiền xuống bàn rồi lên giường nằm, N tiếp tục cầm lấy tờ tiền rồi đổ ma túy Ketamine ra rồi “xào” và tự sử dụng rồi để tờ tiền 1.000 đồng và ống hút cuộn bằng tờ tiền 10.000 đồng cùng với chiếc bật lửa vào trong túi quần sau bên phải, số ma túy để trên bàn chờ mọi người sang cùng sử dụng hết số ma túy còn lại. Mảnh ma túy dạng “keo” N chờ mọi người sang để pha vào

nước lọc cho mọi người cùng sử dụng hết. Khi chủ nhà nghỉ là ông Nguyễn Thanh N đi kiểm tra, thấy nghi vấn nên đã trình báo ngay cho Công an xã Tứ Kỳ để giải quyết. Ngay sau đó, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng phối hợp Công an xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng tiến hành kiểm tra vào hồi 04 giờ 30 phút ngày 11/8/2025, thu giữ: Tại vị trí trên kệ bàn trong phòng 503 có 01 túi nilon màu trắng, kích thước (5x8) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng, kích thước (6x10) cm, bên trong có mảnh viên nén màu xanh. Tại túi quần bên phải đằng sau N đang mặc có 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 Việt Nam đồng; 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 Việt Nam đồng, bên trong đều có bám dính chất bột màu trắng và 01 bật lửa ga màu đỏ. N khai nhận đó là các túi ma túy Ketamine, ma túy dạng “keo” và bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy Ketamine.

Kiểm tra tại phòng 502 có Trần Văn H và Nguyễn Quỳnh T. Tại phòng 501 có Phạm Minh C.

Thu giữ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím, gắn sim số 0354161297 của Nguyễn Bá N; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, gắn sim số 0346157107 của Nguyễn Thị Khánh V; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 16 Promax màu vàng, gắn sim số 0867575162 của Trần Văn H; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 16 Promax màu vàng, gắn sim số 0583141234 của Nguyễn Quỳnh T; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, gắn sim số 0971850592 của Phạm Minh C.

Ngày 11/8/2025, tại Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng, Trần Văn H và Nguyễn Bá N đầu thú về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 11/8/2025 tại nhà nghỉ 372, địa chỉ: Thôn An Nhân Đông, xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 11/8/2025 xác định: Trần Văn H, Nguyễn Bá N, Nguyễn Quỳnh T, Phạm Minh C, Nguyễn Thị Khánh V đều dương tính với chất ma túy Ketamine.

Tại Kết luận giám định số 732/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận:

- Tinh thể màu trắng (trong túi nilon màu trắng) của mẫu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,02 gam, loại: Ketamine.

- Một mảnh viên nén (màu xanh trong túi nilon) của mẫu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,24 gam, loại: Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

- Chất bột màu trắng bám dính trên tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng của mẫu M3 gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bám dính trên.

- Chất bột màu trắng bám dính trong ống cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng của mẫu M4 gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bám dính trên.

Số viễn thông: 0867575162 (Trần Văn H đã sử dụng) do doanh nghiệp viễn thông Viettel (Tổng Công ty Viễn thông Viettel (Viettel Telecom) – Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội) quản lý.

Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 04/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) khu vực 11 – Hải Phòng truy tố: Trần Văn H và Nguyễn Bá N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND khu vực 11 – Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 38, 17, 58; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Bá N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/08/2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá N từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/08/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ các mẫu hoàn lại sau giám định và các vật chứng gồm: 0,88 gam tinh thể mẫu M1; 0,12 gam chất bột được nghiền từ mảnh viên nén của mẫu M2 cùng vỏ bao gói của hai mẫu trên; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 sim số 0867.575.162,

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng của Nhân, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 16 Promax màu vàng của Trần Văn H.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND khu vực 11 – Hải Phòng đối với các bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản làm việc, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/8/2025, tại nhà nghỉ 372, thôn An Nhân Đông, xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng, Trần Văn H có hành vi bỏ tiền ra mua ma túy,

Nguyễn Bá N có hành vi giúp H nhận ma túy, thuê nhà nghỉ làm địa điểm, chuẩn bị công cụ gồm 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 Việt Nam đồng của N để chứa ma túy, 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 Việt Nam đồng của H cuộn thành ống hút, bật lửa ga và kẻ ma túy cho Trần Văn H, Nguyễn Bá N, Phạm Minh C, Nguyễn Thị Khánh V và Nguyễn Quỳnh T sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine; trong đó có Nguyễn Quỳnh T sinh ngày 11/02/2009 (16 tuổi 05 tháng 29 ngày) là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi. Đến 04 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng phối hợp Công an xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng kiểm tra, phát hiện thu giữ: 1,02 gam ma túy loại Ketamine và 0,24 gam ma túy dạng kẹo loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine cùng các dụng cụ liên quan. Nếu không bị phát hiện các đối tượng sẽ tiếp tục sử dụng cho đến hết số ma túy này.

[3] Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cung cấp ma túy, tạo điều kiện về công cụ, phương tiện, địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, trừ bản thân mỗi bị cáo ra, mỗi bị cáo đã tổ chức cho 04 người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có một người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm vào trật tự, an toàn công cộng nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của BLHS. Như vậy, VKSND khu vực 11 – Hải Phòng truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị phát hiện, các bị cáo đã có đơn xin đầu thú, tự nguyện trình diện và khai báo về hành vi phạm tội của mình, được Cơ quan điều tra tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo Nguyễn Bá N có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và Huy chương thanh niên xung phong về vang nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, trong đó bị cáo N có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Vai trò, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo: Trong vụ án này, các bị cáo nhất thời phạm tội, không có sự phân công cụ thể, không có sự câu kết chặt chẽ, Trần Văn H là người trực tiếp giao dịch mua ma túy, bỏ tiền mua ma túy, Nguyễn Bá N giúp H nhận ma túy, chuẩn bị công cụ, địa điểm và kẻ ma túy cho H, Phạm Minh C, Nguyễn Thị Khánh V và Nguyễn Quỳnh T cùng sử dụng trái phép chất ma túy nên H là người thực hành giữ vai trò chính, N là đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực.

[6] Các bị cáo có nhân thân tốt, có từ hai tình tiết giảm nhẹ trở lên, vai trò tương đương nhau, bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo H nên HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo, cho bị cáo N mức hình phạt thấp hơn bị cáo H.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với những chiếc điện thoại đã thu giữ của Nguyễn Bá N, Nguyễn Quỳnh T, Phạm Minh C, Nguyễn Thị Khánh V không liên quan đến tội phạm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là N, T, C, V là phù hợp. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 16 Promax màu vàng của Trần Văn H đã sử dụng để liên lạc, giao dịch mua ma túy, đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 VND (một nghìn Việt Nam đồng), 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 VND (mười nghìn Việt Nam đồng) do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành, các bị cáo đã sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Đối với 0,88 gam tinh thể mẫu M1; 0,12 gam chất bột được nghiền từ mảnh viên nén của mẫu M2 là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, các vỏ bao gói của hai mẫu trên và 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 sim điện thoại gắn số thuê bao 0867575162 của Trần Văn H (lắp trong điện thoại nêu trên) không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ. Số viễn thông: 0867575162 (Trần Văn H đã sử dụng) do doanh nghiệp viễn thông Viettel quản lý, bị cáo đã sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần yêu cầu doanh nghiệp viễn thông thu hồi số viễn thông này và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền hiện có trong tài khoản các thuê bao này (nếu có) là phù hợp với các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS; khoản 5 Điều 9 và Điều 53 của Luật Viễn thông.

[9] Về nguồn gốc số ma túy: Ngày 11/8/2025, Trần Văn H đã mua số ma túy nêu trên của một người H quen ở quán bar, quá trình điều tra không xác định được người này là ai nên không có căn cứ xử lý.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Minh C, Nguyễn Thị Khánh V và Nguyễn Quỳnh T, ngày 17/9/2025 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với những người này là phù hợp.

[11] Đối với ông Nguyễn Thanh N là chủ, trực tiếp quản lý nhà nghỉ 372, tại thời điểm xảy ra vụ án ông đã chủ động trình báo với Cơ quan Công an về biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội tại cơ sở kinh doanh của mình. Đối với người tên T2, quá trình điều tra không xác định được cụ thể là ai. Đối với chị Tạ Thị O là người sử dụng tài khoản ngân hàng số: 13111998xxx tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MBBank) đã nhận số tiền 5.300.000 đồng mà Trần Văn H chuyển khoản, quá trình điều tra xác định chị O chỉ nhận tiền giúp một người không quen biết nên không đặt ra xử lý đối với những người này là phù hợp.

[12] Đối với Lệnh phong tỏa tài khoản số 8939/LPT-CSMT ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng, theo Biên bản phong tỏa tài khoản ngày 13 tháng 11 năm 2025 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) chi nhánh Hải Phòng đã tiến

hành phong toả tài khoản ngân hàng số: 1601xxx, tên chủ tài khoản: TRAN VAN H, mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank). Số tiền hiện có trong tài khoản bị phong toả: 19.146.231VNĐ (mười chín triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn hai trăm ba mươi một đồng). HĐXX xét thấy bị cáo Trần Văn H không bị phạt tiền, tịch thu tài sản và bồi thường thiệt hại nên cần huỷ bỏ biện pháp phong toả tài khoản theo Lệnh phong toả tài khoản này là phù hợp với điểm d khoản 1 Điều 130 của BLTTHS.

[13] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58, 38, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, điểm d khoản 1 Điều 130, các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 5 Điều 9 và Điều 53 của Luật Viễn thông; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với tất cả các bị cáo.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Bá N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/08/2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá N 07 (bảy) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/08/2025.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ: 01 phong bì giấy niêm phong số 732MT/PC09 bên trong có chứa 0,88 gam ma túy loại Ketamine; 0,12 gam chất bột được nghiền từ mảnh viên nén ma túy màu xanh, loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine. 01 bật lửa ga màu đỏ. 01 sim điện thoại gắn số thuê bao 0867.575.162.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax màu vàng, có số IMEI: 356415758356463, số IMEI2: 356415759570831 của Trần Văn H; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 VND (một nghìn Việt Nam đồng), 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 VND (mười nghìn Việt Nam đồng) do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành trong 01 phong bì niêm phong số 732MT-A/PC09.

(Toàn bộ số vật chứng này đã được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Hải Phòng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Hải Phòng ngày 19 tháng 12 năm 2025).

Yêu cầu Tổng Công ty Viễn thông Viettel (Viettel Telecom) - Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội thu hồi số viễn thông 0867575162

và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền hiện có trong tài khoản thuê bao này (nếu có).

3. Huỷ bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 8939/LPT-CSMT ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) chi nhánh Hải Phòng thực hiện giải tỏa việc phong tỏa tài khoản ngân hàng số: 1601xxx, tên chủ tài khoản: TRAN VAN H, mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank); số tiền hiện có trong tài khoản tại thời điểm bị phong tỏa là: 19.146.231 VNĐ (mười chín triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn hai trăm ba mươi một đồng).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Văn H và Nguyễn Bá N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra, Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự TP Hải Phòng (thông qua Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ, Công an TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Đình Thi